

Số: 88/2025/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 82/2025/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Hà Thị H, sinh năm 1980,

Bị đơn: Ông Lê Ngọc S, sinh năm 1976,

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố T, phường B, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hà Thị H và ông Lê Ngọc S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị H và ông Lê Ngọc S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà H và ông S có 02 con chung là: Lê Hà L, sinh ngày 16/6/2008 và Lê Nhật Q, sinh ngày 26/12/2014.

Bà H và ông S thoả thuận, giao cho ông Lê Ngọc S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung là Lê Hà L và Lê Nhật Q cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Bà H có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà H, ông S xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà H, ông S xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về công nợ chung: Bà H, ông S xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Bà Hà Thị H tự nguyện nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước. Hoàn trả bà H 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000865 ngày 04/9/2025 tại Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND KV2 -TN;
- Phòng THADS KV2-TN;
- Các đương sự;
- UBND phường Bách Quang, tỉnh TN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thùy Dung

